

Số: 1610 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 132/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Quyết định số 1592/QĐ-TTg ngày 09 tháng 9 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia là tổ chức trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông có chức năng khai thác hạ tầng an toàn thông tin phục vụ hoạt động giao dịch điện tử, bao gồm dịch vụ chứng thực chữ ký số và xác thực điện tử.

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật, trụ sở chính tại Hà Nội.

Tên giao dịch tiếng Anh: The National Electronic Authentication Centre.

Tên viết tắt: NEAC.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Nghiên cứu, đề xuất và phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ để xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thông tin cho giao dịch điện tử.

2. Chủ trì, phối hợp xây dựng các quy hoạch, kế hoạch phát triển, khai thác về dịch vụ chứng thực chữ ký số, xác thực điện tử và đảm bảo an toàn thông tin trong giao dịch điện tử theo phân công của Bộ trưởng.

3. Thẩm tra điều kiện về kỹ thuật, hạ tầng và quy chế chứng thực; phối hợp thẩm tra các điều kiện khác của hồ sơ xin cấp phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng, giấy chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn cho chữ ký số chuyên dùng, giấy công nhận tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số nước ngoài.

Thẩm tra hồ sơ và trình Bộ cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng, giấy phép sử dụng chứng thư số nước ngoài được chấp nhận tại Việt Nam.

4. Duy trì hoạt động của Tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia (RootCA) để cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng theo giấy phép của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Duy trì hệ thống kỹ thuật để quản lý danh sách chứng thư số nước ngoài được chấp nhận tại Việt Nam và trong giao dịch quốc tế, thông tin về các thuê bao được cấp giấy phép sử dụng chứng thư số nước ngoài được chấp nhận tại Việt Nam và các thông tin cần thiết khác phục vụ công tác quản lý nhà nước và sử dụng chứng thư số nước ngoài được chấp nhận.

Vận hành hệ thống xác thực điện tử quốc gia.

5. Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành danh mục tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật về chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số và xác thực điện tử.

Thiết lập các thông số kỹ thuật để vận hành cơ sở hạ tầng khóa công khai và xác thực điện tử theo quy định của pháp luật.

6. Kiểm tra kỹ thuật, điều phối các hoạt động xử lý sự cố liên quan đến dịch vụ chứng thực chữ ký số, xác thực điện tử; kiểm tra kỹ thuật các hoạt động có sử dụng chứng thư số nước ngoài được chấp nhận tại Việt Nam, chứng thư số nước ngoài được chấp nhận trong giao dịch quốc tế.

7. Thu thập, tổ chức, phân tích, thống kê và tổng hợp số liệu về dịch vụ chứng thực chữ ký số, xác thực điện tử, các hoạt động sử dụng chứng thư số nước ngoài được chấp nhận tại Việt Nam, chứng thư số nước ngoài được chấp nhận trong giao dịch quốc tế để phục vụ thực hiện nhiệm vụ được giao của Trung tâm.

Công bố và cập nhật trên trang thông tin điện tử danh sách các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số nước ngoài được công nhận, cấp chứng thư số được chấp nhận tại Việt Nam, cấp chứng thư số được chấp nhận trong giao dịch quốc tế.

8. Chủ trì triển khai các dự án hợp tác trong và ngoài nước về chữ ký số và xác thực điện tử, tương tác giữa cơ sở hạ tầng khóa công khai trong nước và quốc tế, bao gồm xác thực chéo giữa các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

9. Đề xuất, triển khai, tổ chức các chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học, đánh giá, thử nghiệm công nghệ và cơ chế đảm bảo an toàn thông tin cho giao dịch điện tử.

10. Đề xuất và tổ chức thực hiện các dự án phát triển, xã hội hóa cơ sở hạ tầng khóa công khai và xác thực điện tử theo phân công của Bộ trưởng.

Tham gia nghiên cứu, đề xuất các giải pháp cần thiết để hoàn thiện hạ tầng an toàn thông tin cho giao dịch điện tử.

11. Phát triển nguồn lực về an toàn thông tin cho giao dịch điện tử, bao gồm tổ chức các hoạt động tuyên truyền phổ biến pháp luật, phối hợp với các tổ chức trong nước và quốc tế đào tạo và cấp chứng chỉ về chữ ký số, dịch vụ chứng thực chữ ký số và xác thực điện tử theo quy định của pháp luật.

12. Là đầu mối của Bộ Thông tin và Truyền thông trong lĩnh vực triển khai chữ ký số và xác thực điện tử vào phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng.

13. Phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về dịch vụ chứng thực chữ ký số, xác thực điện tử.

14. Thu phí, lệ phí và phí dịch vụ về hoạt động cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số quốc gia và các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm theo quy định của pháp luật.

15. Cung cấp các dịch vụ đào tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ và giá trị gia tăng trong lĩnh vực chữ ký số và xác thực điện tử để tạo thêm nguồn thu khác nhằm mở rộng phạm vi và quy mô hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm, bảo toàn và phát triển nguồn lực được giao.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, cán bộ, viên chức và người lao động, tài sản, hồ sơ, tài liệu của Trung tâm theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo:

Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia có Giám đốc và các Phó giám đốc.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Phó Giám đốc giúp Giám đốc điều hành các mặt công tác của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về phần việc được phân công.

2. Tổ chức bộ máy:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp
- Phòng Hạ tầng khóa công khai và xác thực điện tử
- Phòng Thẩm định và pháp chế
- Phòng Thông tin và kiểm toán kỹ thuật
- Phòng Nghiên cứu phát triển và hợp tác quốc tế
- Phòng Dịch vụ giao dịch điện tử

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chức năng, mối quan hệ công tác giữa các đơn vị của Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quy định.

3. Biên chế cán bộ, viên chức của Trung tâm do Giám đốc Trung tâm xây dựng trình Bộ trưởng quyết định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- UBND, Công an: TP. Hà Nội;
- Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước TP. Hà Nội;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCCB.

Nguyễn Bắc Sơn